

Số: *1110* /GDĐT-YT

Quận 11, ngày *07* tháng 11 năm 2023

V/v bảo đảm các điều kiện về nước uống,  
nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường  
trong trường học và việc giám sát lấy  
mẫu nguồn nước tại các trường học,  
nhóm trẻ năm học 2023 - 2024

Kính gửi: Hiệu Trưởng các đơn vị trường học.

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12 tháng 5 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Kế hoạch số 996/KH-TTYT ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Trung tâm Y tế Quận 11 về việc Giám sát lấy mẫu nguồn nước tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023 - 2024;

Căn cứ Hướng dẫn số 1075/HD-TTYT ngày 09 tháng 10 năm 2023 của Trung tâm Y tế Quận 11 về hướng dẫn Lấy mẫu nguồn nước xét nghiệm tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023 - 2024;

Phòng Giáo dục và Đào tạo triển khai việc bảo đảm các điều kiện về nước uống, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường trong trường học và việc giám sát lấy mẫu nguồn nước tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023 - 2024 như sau:

**I. Bảo đảm các điều kiện về nước uống, nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường trong trường học:**

**1. Bảo đảm nước uống, nước sinh hoạt:**

- Trường học cung cấp đủ nước uống cho học sinh, tối thiểu 0,5 lít về mùa hè, 0,3 lít về mùa đông cho một học sinh trong một buổi học;
- Trường học cung cấp đủ nước sinh hoạt cho học sinh, tối thiểu 4 lít cho một học sinh trong một buổi học; nếu dùng hệ thống cấp nước bằng đường ống thì mỗi vòi sử dụng tối đa cho 200 học sinh trong một buổi học;
- Trường học có học sinh nội trú cung cấp đủ nước ăn uống và sinh hoạt, tối thiểu 100 lít cho một học sinh trong 24 giờ;
- Các trường học sử dụng nguồn nước từ các cơ sở đủ điều kiện cung cấp nước ăn uống và nước sinh hoạt. Trường hợp trường học tự cung cấp nguồn nước thì chất lượng phải bảo đảm tiêu chuẩn về nước ăn uống theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2009/BYT) ban hành kèm theo Thông tư số 04/2009/TT-BYT ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước ăn uống.

## **2. Công trình vệ sinh:**

- Về thiết kế: Theo Tiêu chuẩn Việt Nam đối với cơ sở giáo dục mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông.
- Về điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh nhà tiêu: áp dụng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia (QCVN 01:2011/BYT) theo Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - Điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh;
- Trường học phải có chỗ rửa tay với nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

## **3. Thu gom và xử lý chất thải:**

- Trường học phải có hệ thống cống rãnh thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt, không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp; có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh, khu nuôi động vật thí nghiệm;
- Các trường học hợp đồng với các cơ sở đủ điều kiện thu gom, xử lý chất thải, rác thải sinh hoạt.

## **II. Việc giám sát lấy mẫu nguồn nước tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023 - 2024:**

### **1. Mục đích:**

- Đảm bảo kỹ thuật lấy mẫu nước đúng quy trình, tránh nhiễm khuẩn từ môi trường ảnh hưởng đến kết quả xét nghiệm.
- Đảm bảo nguồn nước hợp vệ sinh và an toàn khi sử dụng nhằm phòng, chống một số bệnh dịch liên quan đến nguồn nước không đạt tiêu chuẩn vệ sinh.
- Đảm bảo nguồn nước đạt tiêu chuẩn trong chế biến thực phẩm và không để xảy ra ngộ độc tại bếp ăn, căn tin trường học liên quan đến nguồn nước.

### **2. Nội dung thực hiện:**

- Giám sát kỹ thuật lấy mẫu các nguồn nước nhà trường đang sử dụng để xét nghiệm.
- Giám sát, kiểm tra công tác vệ sinh nguồn nước thông qua cảm quan về màu sắc, mùi vị, các chỉ tiêu đo tại hiện trường (Clo dư, pH và độ đục) và kết quả xét nghiệm (nếu có).
- Kiểm tra công tác vệ sinh bồn chứa: tình trạng vệ sinh bên trong cũng như xung quanh bồn chứa, chất liệu bồn chứa, tình trạng nắp đậy.

### **3. Đối tượng:**

Tất cả các lớp nhà trẻ, mẫu giáo, các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Quận 11. Nếu đơn vị nào không đồng ý thực hiện xét nghiệm, đề nghị thông báo cho Phòng Giáo dục và Đào tạo biết trước ngày 10/11/2023 và chịu trách nhiệm về chất lượng nguồn nước sử dụng tại trường.



#### 4. Thời gian thực hiện:

Từ ngày 14/11/2023 đến ngày 24/11/2023 (đính kèm lịch giám sát của Trung tâm Y tế Quận 11).

Nhân viên Khoa Y tế công cộng - An toàn thực phẩm thuộc Trung tâm Y tế Quận 11 thực hiện việc giám sát lấy mẫu nước xét nghiệm tại các trường học.

### III. Quy trình, kỹ thuật lấy mẫu nước:

#### 1. Lấy mẫu Hóa lý (Đối với nguồn nước giếng):

- Dụng cụ: Bình nhựa (tùy theo yêu cầu của phòng xét nghiệm chọn bình nhựa có dung tích phù hợp), bút lông.

- Kỹ thuật:

- + Ghi địa chỉ lấy mẫu vào bình.
- + Mở vòi nước và để chảy 1-2 phút.
- + Trước khi lấy mẫu nước phải tráng bình sạch (2 đến 3 lần) bằng nguồn nước lấy mẫu và rửa sạch nắp bình.
- + Lấy mẫu nước đầy bình và đậy nắp lại.

#### 2. Lấy mẫu Vi sinh (Nước giếng và nước máy qua bồn chứa):

- Dụng cụ: Chai thủy tinh 500ml được hấp tiệt trùng (trong trường hợp không có chai thủy tinh hấp tiệt trùng có thể dùng chai nước suối 500ml sạch và bỏ nước trong chai, phải tráng chai bằng nguồn nước lấy mẫu. Chú ý không được để miệng chai chạm vào vòi nước), pen gấp gòn, gòn, cồn, lọ đựng gòn có tấm cồn, hộp quẹt, bút lông (hoặc viết).

- Kỹ thuật:

- + Ghi địa chỉ, thời gian lấy mẫu lên nhãn và dán vào chai.
- + Thanh trùng vòi nước: Hơ vòi nước 1-2 phút với ngọn lửa bằng gòn có tấm cồn.
- + Xả vòi nước khoảng 1-2 phút.
- + Mở nút chai bằng gan bàn tay và 2 ngón tay cuối cùng của bàn tay phải (có thể ngược lại nếu thuận tay trái). Ngón tay cái và tay trở cầm pen có gòn đã tấm cồn hơ nóng miệng chai.
- + Tay trái cầm chai hứng nước dưới vòi nước chảy (chú ý miệng chai không chạm vào vòi nước).
- + Khi nước đầy 9/10 chai, đậy ngay nắp chai lại và tắt vòi nước.

### IV. Bảo quản, vận chuyển và xét nghiệm nguồn nước:

Để đảm bảo mẫu nước Vi sinh không bị tái nhiễm trong quá trình bảo quản và vận chuyển, mẫu nước sau khi được lấy xong phải được bảo quản trong các thùng chuyên dụng, nhiệt độ trong thùng từ 2°C - 8°C.

Sau khi hoàn thành việc lấy mẫu nước, nhà trường vận chuyển mẫu đến một trong các đơn vị có chức năng để xét nghiệm: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Viện Y tế công cộng, Viện Pasteur,....

Chi phí tham khảo để thực hiện kiểm nghiệm nguồn nước và có thể thay đổi tùy đơn vị tiến hành xét nghiệm, cụ thể:

| Stt | Nội dung                                           | Dụng cụ                                  | Số lượng mẫu                         | Đơn giá xét nghiệm |
|-----|----------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------|
| 1   | Xét nghiệm Vi sinh<br><b>Nước Uống</b>             | Chai tiệt trùng<br>Loại 2 lít            | 1,5 lít                              | 364.000đ/mẫu       |
| 2   | Xét nghiệm Vi sinh<br><b>Nước Sinh hoạt</b>        | Chai tiệt trùng<br>Loại 0,5 lít          | 0,5 lít                              | 182.000đ/mẫu       |
| 3   | Xét nghiệm Vi sinh,<br>Hóa lý<br><b>Nước Giếng</b> | Chai tiệt trùng<br>Loại 2 lít và 0,5 lít | 1,5 lít Hóa lý<br>và 0,5 lít Vi sinh | 1.035.000đ/mẫu     |

**Lưu ý:** Các đơn vị có thắc mắc về quy trình, kỹ thuật lấy và bảo quản mẫu nước, vui lòng liên hệ nhân viên phụ trách của Trung tâm Y tế Quận 11 để được hướng dẫn và hỗ trợ (Ks.Nguyễn Xuân Tú, ĐT 0902506192).

Nhà trường chịu toàn bộ kinh phí cho việc lấy mẫu và xét nghiệm bao gồm:

- Chuẩn bị dụng cụ lấy mẫu vi sinh, lý hóa;
- Vận chuyển gửi mẫu xét nghiệm, lấy kết quả xét nghiệm;
- Xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh đối với nguồn nước thủy cục;
- Xét nghiệm chỉ tiêu vi sinh đối với nước uống qua máy lọc, đun sôi để nguội;
- Xét nghiệm chỉ tiêu hóa lý và vi sinh đối với nguồn nước giếng sử dụng trong ăn uống, sinh hoạt (nếu có).

Trường hợp khó khăn không thể đảm bảo kỹ thuật lấy mẫu nước theo quy định, nhà trường thỏa thuận với nhân viên giám sát để được hỗ trợ. Các khoản chi phí, tiền công về dụng cụ và vận chuyển gửi - lấy kết quả xét nghiệm, đơn vị trường học thanh toán cho nhân viên giám sát và lấy mẫu của Trung tâm Y tế Quận 11 là **70.000 đ/cơ sở (không có hóa đơn)**.

#### V. Thống kê - Báo cáo:

Khi có kết quả xét nghiệm, nhà trường sẽ được nhận một bản kết quả, còn một bản sẽ do Trung tâm Y tế quận giữ lại để tổng hợp thống kê và báo cáo./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Các đơn vị trường học (để thực hiện);
- Lưu: VT, YT.



**TRƯỞNG PHÒNG**

*Nguyễn Trọng Hiếu*



## LỊCH

**Giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt  
tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023-2024**

*Thời gian: Buổi sáng: từ 08h00'-11h00'*

*Buổi chiều: từ 13h30'-15h30'*

**Thứ Ba, ngày 14 tháng 11 năm 2023**

| TT | TÊN TRƯỜNG             | ĐỊA CHỈ                        |
|----|------------------------|--------------------------------|
| 1  | MN Việt Anh            | CS2: 910 Nguyễn Chí Thanh, P.4 |
| 2  | TH Phạm Văn Hai        | 888-890 Nguyễn Chí Thanh, P.4  |
| 3  | Mầm Non 4              | CS1: 876 Nguyễn Chí Thanh, P.4 |
|    |                        | CS2: 28-30 Tân Khai, P.4       |
|    |                        | CS3: 69-71 Phó Cơ Điều, P.4    |
| 4  | TH Âu Cơ               | 160B Trần Quý, P.6             |
| 5  | Mầm Non 6              | CS1: 82 Trần Quý, P.6          |
|    |                        | CS2: 167-169 Phó Cơ Điều, P.6  |
| 6  | TH Đề Thám             | 10 Lê Đại Hành, P.7            |
| 7  | Mầm Non 7              | 102-104 Lê Đại Hành, P.7       |
| 8  | THCS Nguyễn Minh Hoàng | 185/2 Lý Thường Kiệt, P.7      |
| 9  | Mầm Non 12             | 196-198 Tuệ Tĩnh, P.12         |
| 10 | TH Phú Thọ             | 322 Tôn Thất Hiệp, P.12        |
| 11 | THCS Phú Thọ           | 1122 đường 3/2, P.12           |

**Thứ Tư, ngày 15 tháng 11 năm 2023**

|    |                    |                                  |
|----|--------------------|----------------------------------|
| 1  | TH Nguyễn Thi      | 1484 đường 3/2, P.2              |
| 2  | MN Hoa Mặt Trời    | 275 Minh Phụng, P.2              |
| 3  | Mầm Non 2          | CS1: 286/1 Minh Phụng, P.2       |
|    |                    | CS2: 364 Hàn Hải Nguyên, P.10    |
| 4  | MN Tuổi Thơ        | 369 Minh Phụng, P.2              |
| 5  | MN Ánh Dương       | Đ1: 357 Hàn Hải Nguyên, P.2      |
|    |                    | Đ2: 347/27-29-31 Minh Phụng, P.2 |
| 6  | MẦM NON 1          | CS1: 8/79 Tân Hóa, P.1           |
|    |                    | CS2: 8/24-26 Tân Hóa, P.1        |
| 7  | THCS Lê Anh Xuân   | 40 đường 762 Hồng Bàng, P.1      |
| 8  | MN Bam Bi Hồng     | 89 Lạc Long Quân, P.1            |
| 9  | MN Học Viện Hoa Kỳ | 66 Tân Hóa, P.1                  |
| 10 | TH Hưng Việt       | 135 Lạc Long Quân (nd), P.1      |

**Thứ Năm, ngày 16 tháng 11 năm 2023**

| TT | TÊN TRƯỜNG            | ĐỊA CHỈ                                     |
|----|-----------------------|---------------------------------------------|
| 1  | TH Nguyễn Thị Nhỏ     | Số 1, đường nội bộ C, cc Phú Thọ, P.15      |
| 2  | THCS Lữ Gia           | 1A đường 52, Cư xá Lữ Gia, P.15             |
| 3  | MN Lữ Gia             | 44A đường 2, Cư xá Lữ Gia, P.15             |
| 4  | 15 Tháng 5            | 3 đường 218 Lý Thường Kiệt, cx Lữ Gia, P.15 |
| 5  | Lớp MN Thiên Thần     | 33 đường 281 Lý Thường Kiệt, P.15           |
| 6  | TH Trưng Trắc         | 160 Nguyễn Thị Nhỏ (nd), P.15               |
| 7  | Mầm Non 15            | CS1: 297/3 Lý Thường Kiệt, P.15             |
|    |                       | CS2: 33 đường số 2, Cư xá Lữ Gia, P.15      |
|    |                       | CS3: 24 đường số 2, Cư xá Lữ Gia, P.15      |
| 8  | Lớp Gia Bảo           | 399 C/c Thuận Việt, P.15                    |
| 9  | MN Thành Phố Tuổi Thơ | 11 đường số 2, Cư xá Lữ Gia, P.15           |
| 10 | Mầm Non 14            | CS1: 86 Đường 100 Bình Thới, P.14           |
|    |                       | CS2: 72C/30-32 Bình Thới, P.14              |
| 11 | TH Đại Thành          | 79/22 Âu Cơ, P.14                           |

**Thứ Sáu, ngày 17 tháng 11 năm 2023**

|    |                        |                                    |
|----|------------------------|------------------------------------|
| 1  | THPT A.P.U             | 286 Lãnh Binh Thăng, P.11          |
| 2  | Mầm Non 11             | 145 Lê Thị Bạch Cát, P.11          |
| 3  | Mầm Non 13             | CS1: 227 Lê Đại Hành, P.13         |
|    |                        | CS2: 120/17-18 Tôn Thất Hiệp, P.13 |
| 4  | TH Quyết Thắng         | 391 Lê Đại Hành, P.11              |
| 5  | Lớp Ngôi Sao Nhỏ       | 377 Lê Đại Hành, P.11              |
| 6  | Lớp Đô rê mi           | 349/155 Lê Đại Hành, P.13          |
| 7  | Lớp Hoa Sen            | 168/64A Lê Thị Bạch Cát, P.11      |
| 8  | Lớp Thiên Thần Bé Thơ  | 351/118 Lê Đại Hành, P.11          |
| 9  | Mầm Non 16             | 269/29 Nguyễn Thị Nhỏ, P.16        |
| 10 | THPT Nam Kỳ Khởi Nghĩa | 269/8 Nguyễn Thị Nhỏ, P.16         |
| 11 | TH Lê Đình Chinh       | 203 Nguyễn Thị Nhỏ, P.16           |
| 12 | MN Minh Anh            | 30/28 Lò Siêu, P.16                |
| 13 | THCS Hậu Giang         | 8 Lò Siêu, P.16                    |



**Thứ Ba, ngày 21 tháng 11 năm 2023**

| TT | TÊN TRƯỜNG           | ĐỊA CHỈ                                               |
|----|----------------------|-------------------------------------------------------|
| 1  | Mầm Non 9            | 181/31/7 Bình Thới, P.9                               |
| 2  | TH Bình Thới         | 181/27-29 Bình Thới, P.9                              |
| 3  | MN Việt Anh          | CS1: 181/31/12 Bình Thới, P.9                         |
| 4  | TH Hàn Hải Nguyên    | 137-139 Thái Phiên, P.9                               |
| 5  | TH Thái Phiên        | 393C Minh Phụng, P.10                                 |
| 6  | TH Nguyễn Bá Ngọc    | 395/9G Minh Phụng, P.10                               |
|    |                      | 190/1 Xóm Đất, P.10                                   |
| 7  | Lớp Hồng Nhung       | 180/17 Lạc Long Quân, P.10                            |
| 8  | THCS Nguyễn Văn Phú  | 161B/112 Lạc Long Quân, P.3                           |
| 9  | Mầm Non 10           | 240 Lạc Long Quân, P.10                               |
| 10 | TH Phùng Hưng        | 250 Lạc Long Quân, P.10                               |
| 11 | MN Thế Giới Ngày Mai | 246A Lạc Long Quân, P.10                              |
| 12 | MN, TH, THCS Việt Mỹ | 252 Lạc Long Quân, P.10<br>và chi nhánh Quận Tân Bình |
| 13 | MN Ngôi Nhà Sao Sáng | 551 Minh Phụng, P.10                                  |
| 14 | Mầm Non 3            | 247/36/1 Lạc Long Quân, P.3                           |

**Thứ Tư, ngày 22 tháng 11 năm 2023**

|    |                      |                                |
|----|----------------------|--------------------------------|
| 1  | NL HẠNH PHÚC         | 341/27 Lạc Long Quân, P.5      |
| 2  | MN Hương Sen         | CS2: 468 Lạc Long Quân, P.5    |
| 3  | Trường Vĩnh Ký       | 21 Trịnh Đình Trọng, P.5       |
| 4  | TH A.P.U             | 501 Lạc Long Quân, P.5         |
| 5  | THCS Nguyễn Huệ      | 423/14 Lạc Long Quân, P.5      |
| 6  | TT GDNN-GDTX Q.11    | CS: 445/2 Lạc Long Quân, P.5   |
| 7  | Mầm Non 5            | CS1: 423/34 Lạc Long Quân, P.5 |
| 8  | MN Phú Bình          | 423/27 Lạc Long Quân, P.5      |
| 9  | THPT Trần Quang Khải | 343 D Lạc Long Quân, P.5       |
| 10 | THCS Lê Quý Đôn      | 343 D Lạc Long Quân, P.5       |
| 11 | NL MAI ANH           | 32C Lạc Long Quân, P.5         |
| 12 | TH Hòa Bình          | 66 Hòa Bình, P.5               |

**Thứ Năm, ngày 23 tháng 11 năm 2023**

|    |                     |                                   |
|----|---------------------|-----------------------------------|
| 1  | MN Hoa Hướng Dương  | 115/4A Lò Siêu, P.8               |
| 2  | TH Lạc Long Quân    | 255 Lò Siêu, P.8                  |
| 3  | Mầm Non Quận 11     | 279 Lãnh Binh Thăng, P.8          |
| 4  | THCS Chu Văn An     | 1 Dương Đình Nghệ, P.8            |
| 5  | THPT Nguyễn Hiền    | 3 Dương Đình Nghệ, P.8            |
| 6  | TH Việt Mỹ Úc       | 45 đường 5, cx Bình Thới, P.8     |
| 7  | MN Mỹ-Úc            | 28-30 đường 3A, cx Bình Thới, P.8 |
| 8  | MN Việt Mỹ Anh      | 39 đường số 6, cx Bình Thới, P.8  |
| 9  | THPT Trần Quốc Tuấn | 236/10 Thái Phiên, P.8            |
| 10 | Mầm Non 8           | CS1: 234 Thái Phiên, P.8          |
|    |                     | CS2: 224-226 Thái Phiên, P.8      |
| 11 | MN Hương Sen        | CS1: 174A Thái Phiên, P.8         |



**Thứ Sáu, ngày 24 tháng 11 năm 2023**

***Giám sát chất lượng nước tại các trường mà Đoàn chưa thể tiến hành như lịch trên***

Trên đây là lịch giám sát lấy mẫu nguồn nước tại các trường học, nhóm trẻ năm học 2023-2024.

Mọi thắc mắc vui lòng liên hệ: KS.Nguyễn Xuân Tú, ĐT: 0902 506 192 *lưu*